

LỊCH GIẢNG ĐƯỜNG TUẦN 08 (TỪ 27/10/2025 – 01/11/2025)

CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỐI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 08	1 CNKXNK1	2 CNKXNK2	3 CNKXNK3	4 CNKXNK4	5 CNDD1(A)	6 CNDD1(B)
	27/10-01/11	60	49	37	32	198	201
Thứ 2	08g00 - 08g50	TT TIN HOC		TT KTX CB	THLS & THCD 4		
	09g00 - 09g50	TT TIN HOC		TT KTX CB	THLS & THCD 4		
	10g00 - 10g50	TT TIN HOC		TT KTX CB	THLS & THCD 4		
	11g00 - 11g50	TT TIN HOC		TT KTX CB	THLS & THCD 4		
		BỘ MÔN		BỘ MÔN			
Thứ 3	13g00 - 13g50	TT KXNK ĐC	TT QUD 1	BBPT & YHLS			
	14g00 - 14g50	TT KXNK ĐC	TT QUD 1	BBPT & YHLS			
	15g00 - 15g50	TT KXNK ĐC	TT QUD 1	BBPT & YHLS			
	16g00 - 16g50	TT KXNK ĐC	TT QUD 1	BBPT & YHLS			
		BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 16 KHU B			
Thứ 4	08g00 - 08g50	TT GIAI PHAU	NGOAI NGU 2		THLS & THCD 4	TRIETHOC	ĐHN-HTĐD
	09g00 - 09g50	TT GIAI PHAU	NGOAI NGU 2		THLS & THCD 4	TRIETHOC	ĐHN-HTĐD
	10g00 - 10g50	TT GIAI PHAU	NGOAI NGU 2		THLS & THCD 4	TRIETHOC	ĐHN-HTĐD
	11g00 - 11g50	TT GIAI PHAU	NGOAI NGU 2		THLS & THCD 4	TRIETHOC	ĐHN-HTĐD
		BỘ MÔN	P. 7 KHU B			P. 1 KHU B	P. 2 KHU B
Thứ 5	13g00 - 13g50	TRJET	TTHCM	VN & TGHM	QLTH & PLH	ĐHN-HTĐD	HOASINH
	14g00 - 14g50	TRJET	TTHCM	VN & TGHM	QLTH & PLH	ĐHN-HTĐD	HOASINH
	15g00 - 15g50	TRJET	TTHCM	VN & TGHM	QLTH & PLH	ĐHN-HTĐD	HOASINH
	16g00 - 16g50	TRJET	TTHCM	VN & TGHM	QLTH & PLH	ĐHN-HTĐD	HOASINH
		P. 8 KHU B	P. 7 KHU B	P. 6 KHU B	P. 11 KHU B	P. 1 KHU B	P. 2 KHU B
Thứ 6	08g00 - 08g50	VL - LS	TT KXNK LS 1	TT TKYH	THLS & THCD 4		SH-DT
	09g00 - 09g50	VL - LS	TT KXNK LS 1	TT TKYH	THLS & THCD 4		SH-DT
	10g00 - 10g50		TT KXNK LS 1	TT TKYH	THLS & THCD 4		SH-DT
	11g00 - 11g50		TT KXNK LS 1	TT TKYH	THLS & THCD 4		SH-DT
		P. 1.02 TTXN-TN	BỘ MÔN	BỘ MÔN			P. 2 KHU B
Thứ 7	13g00 - 13g50	SHDT	TT KNGT	TT KXNK LS 3	KHIEM THI 2		
	14g00 - 14g50	SHDT	TT KNGT	TT KXNK LS 3	KHIEM THI 2		
	15g00 - 15g50	SHDT	TT KNGT	TT KXNK LS 3	KHIEM THI 2		
	16g00 - 16g50	SHDT	TT KNGT	TT KXNK LS 3	KHIEM THI 2		
		P. 1.02 TTXN-TN	P. 6 KHU B	BỘ MÔN	P. 11 KHU B		
Thứ 8	08g00 - 08g50		TLYH - YĐ	KTX CB	THLS & THCD 4	TT GIAIPHAU1A,2A,3A/TT TINHOC4A,5A,6A	
	09g00 - 09g50		TLYH - YĐ	KTX CB	THLS & THCD 4	TT GIAIPHAU1A,2A,3A/TT TINHOC4A,5A,6A	
	10g00 - 10g50		TLYH - YĐ	KTX CB	THLS & THCD 4	TT GIAIPHAU1A,2A,3A/TT TINHOC4A,5A,6A	
	11g00 - 11g50		TLYH - YĐ	KTX CB	THLS & THCD 4	TT GIAIPHAU1A,2A,3A/TT TINHOC4A,5A,6A	
			P. 16 KHU B	BỘ MÔN		BỘ MÔN	
Thứ 9	13g00 - 13g50	TT HOA SINH	BH NOI KHOA			TT GIAIPHAU4A,5A,6A/TT TINHOC1A,2A,3A	HOASINH
	14g00 - 14g50	TT HOA SINH	BH NOI KHOA			TT GIAIPHAU4A,5A,6A/TT TINHOC1A,2A,3A	HOASINH
	15g00 - 15g50	TT HOA SINH	BH NOI KHOA			TT GIAIPHAU4A,5A,6A/TT TINHOC1A,2A,3A	HOASINH
	16g00 - 16g50	TT HOA SINH	BH NOI KHOA			TT GIAIPHAU4A,5A,6A/TT TINHOC1A,2A,3A	HOASINH
		BỘ MÔN	P. 16 KHU B			BỘ MÔN	P. 2 KHU B
Thứ 10	08g00 - 08g50		DUOC LY		THLS & THCD 4	TT GIAIPHAU4B,5B,6B/TT TINHOC1B,2B,3B	
	09g00 - 09g50		DUOC LY		THLS & THCD 4	TT GIAIPHAU4B,5B,6B/TT TINHOC1B,2B,3B	
	10g00 - 10g50		DUOC LY		THLS & THCD 4	TT GIAIPHAU4B,5B,6B/TT TINHOC1B,2B,3B	
	11g00 - 11g50		DUOC LY		THLS & THCD 4	TT GIAIPHAU4B,5B,6B/TT TINHOC1B,2B,3B	
			P. 16 KHU B			BỘ MÔN	
Thứ 11	13g00 - 13g50		TT QUD 1	KTX CB	NCKH	TT GIAIPHAU1B,2B,3B/TT TINHOC4B,5B,6B	
	14g00 - 14g50		TT QUD 1	KTX CB	NCKH	TT GIAIPHAU1B,2B,3B/TT TINHOC4B,5B,6B	
	15g00 - 15g50		TT QUD 1	KTX CB	NCKH	TT GIAIPHAU1B,2B,3B/TT TINHOC4B,5B,6B	
	16g00 - 16g50		TT QUD 1	KTX CB	NCKH	TT GIAIPHAU1B,2B,3B/TT TINHOC4B,5B,6B	
			BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 11 KHU B		BỘ MÔN
Thứ 12	08g00 - 08g50					GDTC	GDTC
	09g00 - 09g50					GDTC	GDTC
	10g00 - 10g50					GDTC	GDTC
	11g00 - 11g50					GDTC	GDTC
						KHU B	KHU B
Thứ 13	13g00 - 13g50					GDTC	TRIETHOC
	14g00 - 14g50					GDTC	TRIETHOC
	15g00 - 15g50					GDTC	TRIETHOC
	16g00 - 16g50					GDTC	TRIETHOC
						KHU B	KHU B

Khu A2: số 2 Dương Quang Trung, Khu B: Số 461 Sư Vạn Hạnh P. Hòa Hưng; TTXN-TK: Trung tâm xét nghiệm tại Tân Nhựt, Trụ sở Tân Nhựt

LỊCH GIẢNG ĐƯỜNG TUẦN 08 (TỪ 27/10/2025 – 01/11/2025)

CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỐI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 08	7 CNDD2(A)	8 CNDD2(B)	9 PARAMEDIC(2)	10 CNDD GMHS(2)	11 CNDD3	12 PARAMEDIC(3)	13 CNDD GMHS(3)
	27/10-01/11	95	98	18	37	151	19	38
Thứ 2	08g00 - 08g50	TT ĐDCS1-1A/TT ĐDSKTĐD2A	TT DD-TC1B/TT DUOCLY2B			TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 1		
	09g00 - 09g50	TT ĐDCS1-1A/TT ĐDSKTĐD2A	TT DD-TC1B/TT DUOCLY2B			TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 1		
	10g00 - 10g50	TT ĐDCS1-1A/TT ĐDSKTĐD2A	TT DD-TC1B/TT DUOCLY2B			TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 1		
	11g00 - 11g50	TT ĐDCS1-1A/TT ĐDSKTĐD2A	TT DD-TC1B/TT DUOCLY2B			TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 1		
		BỘ MÔN/P. 508 KHU A2	BỘ MÔN/P. 2 KHU B					
	13g00 - 13g50	TT DUOCLY1A/TT DD-TC2A	TT ĐDCS1-1B/TT ĐGSKTĐD2B	TT ĐGSKTĐD	TT ĐGSKTĐD	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 2	TT SDPT,TTBCCNBV	
	14g00 - 14g50	TT DUOCLY1A/TT DD-TC2A	TT ĐDCS1-1B/TT ĐGSKTĐD2B	TT ĐGSKTĐD	TT ĐGSKTĐD	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 2	TT SDPT,TTBCCNBV	
	15g00 - 15g50	TT DUOCLY1A/TT DD-TC2A	TT ĐDCS1-1B/TT ĐGSKTĐD2B	TT ĐGSKTĐD	TT ĐGSKTĐD	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 2	TT SDPT,TTBCCNBV	
	16g00 - 16g50	TT DUOCLY1A/TT DD-TC2A	TT ĐDCS1-1B/TT ĐGSKTĐD2B	TT ĐGSKTĐD	TT ĐGSKTĐD	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 2	TT SDPT,TTBCCNBV	
		P. 1 KHU B/ BỘ MÔN	BỘ MÔN/P. 508 KHU A2	P. 9 KHU B	P. 9 KHU B		BỘ MÔN	
Thứ 3	08g00 - 08g50	CNXHKH		SLB-MD	SLB-MD			
	09g00 - 09g50	CNXHKH		SLB-MD	SLB-MD			
	10g00 - 10g50	CNXHKH		SLB-MD	SLB-MD			
	11g00 - 11g50	CNXHKH		SLB-MD	SLB-MD			
		P. 1.16 TTXN-TN		P. 9 KHU B	P. 9 KHU B			
	13g00 - 13g50	SLB-MD	TT ĐDCS1-2B/TT ĐGSKTĐD1B	DUOCLY	DUOCLY	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 2		
	14g00 - 14g50	SLB-MD	TT ĐDCS1-2B/TT ĐGSKTĐD1B	DUOCLY	DUOCLY	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 2		
	15g00 - 15g50	SLB-MD	TT ĐDCS1-2B/TT ĐGSKTĐD1B	DUOCLY	DUOCLY	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 2		
	16g00 - 16g50	SLB-MD	TT ĐDCS1-2B/TT ĐGSKTĐD1B	DUOCLY	DUOCLY	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 2		
		P. 1.16 TTXN-TN	BM/P. 508 KHU A2	P. 9 KHU B	P. 9 KHU B			
Thứ 4	08g00 - 08g50			TT ĐDCS1	TT ĐDCS1	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 3		
	09g00 - 09g50			TT ĐDCS1	TT ĐDCS1	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 3		
	10g00 - 10g50			TT ĐDCS1	TT ĐDCS1	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 3		
	11g00 - 11g50			TT ĐDCS1	TT ĐDCS1	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 3		
		BỘ MÔN	BỘ MÔN	BỘ MÔN	BỘ MÔN			
	13g00 - 13g50	SKMT	CNXHKH	TT DD-TC		TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 1	CSSKTE	CSSKTE
	14g00 - 14g50	SKMT	CNXHKH	TT DD-TC		TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 1	CSSKTE	CSSKTE
	15g00 - 15g50	SKMT	CNXHKH	TT DD-TC		TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 1	CSSKTE	CSSKTE
	16g00 - 16g50		CNXHKH	TT DD-TC		TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 1	CSSKTE	CSSKTE
		P. 507 KHU A2	P. 1.16 TTXN-TN	BỘ MÔN			P. 13 KHU B	P. 7 KHU B
Thứ 5	08g00 - 08g50	TT DUOCLY2A/TT DD-TC1A				TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 3		
	09g00 - 09g50	TT DUOCLY2A/TT DD-TC1A				TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 3		
	10g00 - 10g50	TT DUOCLY2A/TT DD-TC1A				TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 3		
	11g00 - 11g50	TT DUOCLY2A/TT DD-TC1A				TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 3		
		P. 1 KHU B/BỘ MÔN						
	13g00 - 13g50		TT DD-TC2B/TT DUOCLY1B	SKMT		TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 2	TT SDPT,TTBCCNBV	
	14g00 - 14g50		TT DD-TC2B/TT DUOCLY1B	SKMT		TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 2	TT SDPT,TTBCCNBV	
	15g00 - 15g50		TT DD-TC2B/TT DUOCLY1B	SKMT		TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 2	TT SDPT,TTBCCNBV	
	16g00 - 16g50		TT DD-TC2B/TT DUOCLY1B			TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 2	TT SDPT,TTBCCNBV	
			BỘ MÔN/P. 1 KHU B	P. 14 KHU B			BỘ MÔN	
Thứ 6	08g00 - 08g50	TT ĐDCS1-2A/ TT ĐDSKTĐD1A	SLB-MD			TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 1		
	09g00 - 09g50	TT ĐDCS1-2A/ TT ĐDSKTĐD1A	SLB-MD			TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 1		
	10g00 - 10g50	TT ĐDCS1-2A/ TT ĐDSKTĐD1A	SLB-MD			TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 1		
	11g00 - 11g50	TT ĐDCS1-2A/ TT ĐDSKTĐD1A	SLB-MD			TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 1		
		BỘ MÔN/P. 507 KHU A2	P. 1.16 TTXN-TN					
	13g00 - 13g50		TT SKMT2B	CNXHKH	CNXHKH	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 3	DLSTCCNBV	CSNBCC&CSTC
	14g00 - 14g50		TT SKMT2B	CNXHKH	CNXHKH	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 3	DLSTCCNBV	CSNBCC&CSTC
	15g00 - 15g50		TT SKMT2B	CNXHKH	CNXHKH	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 3	DLSTCCNBV	CSNBCC&CSTC
	16g00 - 16g50		TT SKMT2B	CNXHKH	CNXHKH	TT CSSKNLCB NGOAIKHOA 3	DLSTCCNBV	CSNBCC&CSTC
			BỘ MÔN	P. 9 KHU B	P. 9 KHU B		P. 14 KHU B	P. 18 KHU B
Thứ 7	08g00 - 08g50					GDLN-TCN	GDLN-TCN	GDLN-TCN
	09g00 - 09g50					GDLN-TCN	GDLN-TCN	GDLN-TCN
	10g00 - 10g50					GDLN-TCN	GDLN-TCN	GDLN-TCN
	11g00 - 11g50					GDLN-TCN	GDLN-TCN	GDLN-TCN
						TRỰC TUYẾN	TRỰC TUYẾN	TRỰC TUYẾN
	13g00 - 13g50							
	14g00 - 14g50							
	15g00 - 15g50							
	16g00 - 16g50							

Khu A2: số 2 Dương Quang Trung, Khu B: Số 461 Sư Vạn Hạnh P. Hòa Hưng; TTXN-TK: Trung tâm xét nghiệm tại Tân Nhựt, Trụ sở Tân Nhựt

LỊCH GIẢNG ĐƯỜNG TUẦN 08 (TỪ 27/10/2025 – 01/11/2025)

CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỐI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 08	14 CNDD4	15 PARAMEDIC(4)	16 GMHS(4)	17 CNDD HS(4)	18 CNHOSINH1	19 CNHOSINH2	20 CNKTPHCN1	21 CNKTPHCN2	22 CNKTPHCN3
	27/10-01/11	109	7	30	18	30	26	30	28	29
Thứ 2	08g00 - 08g50 09g00 - 09g50 10g00 - 10g50 11g00 - 11g50			THLS THLS THLS THLS	THLS THLS THLS THLS	THMLN THMLN THMLN THMLN P. 1.09 TTXN-TN	V-KS (KS) V-KS (KS) V-KS (KS) V-KS (KS) P. 1.08 TTXN-TN			TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP BỘ MÔN
	13g00 - 13g50 14g00 - 14g50 15g00 - 15g50 16g00 - 16g50			THLS THLS THLS THLS	THLS THLS THLS THLS	SHDT SHDT SHDT SHDT P. 1.09 TTXN-TN		NGOAINGU NGOAINGU NGOAINGU NGOAINGU P. 1.10 TTXN-TN		
Thứ 3	08g00 - 08g50 09g00 - 09g50 10g00 - 10g50 11g00 - 11g50			THLS THLS THLS THLS	THLS THLS THLS THLS	TTYH-YĐ TTYH-YĐ TTYH-YĐ TTYH-YĐ P. 11 KHU B		TT TINHOC TT TINHOC TT TINHOC TT TINHOC BỘ MÔN		
	13g00 - 13g50 14g00 - 14g50 15g00 - 15g50 16g00 - 16g50	CSNBCC&CSTCNC CSNBCC&CSTCNC CSNBCC&CSTCNC CSNBCC&CSTCNC	CCNBV 1 CCNBV 1	THLS THLS THLS THLS	THLS THLS THLS THLS	GDTC GDTC GDTC GDTC	TT KSNK TT KSNK TT KSNK TT KSNK	XS-TKYH XS-TKYH XS-TKYH XS-TKYH	TT LGCN TT LGCN TT LGCN TT LGCN	
Thứ 4	08g00 - 08g50 09g00 - 09g50 10g00 - 10g50 11g00 - 11g50		P. 4 KHU B			TINHOCĐC TINHOCĐC TINHOCĐC TINHOCĐC P. 10 KHU B		GIAIPHAU GIAIPHAU GIAIPHAU GIAIPHAU P. 11 KHU B	VĐTL VĐTL VĐTL VĐTL P. 12 KHU B	TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP BỘ MÔN
	13g00 - 13g50 14g00 - 14g50 15g00 - 15g50 16g00 - 16g50			THLS THLS THLS THLS	THLS THLS THLS THLS	GIAIPHAU GIAIPHAU GIAIPHAU GIAIPHAU	TT ĐDCS TT ĐDCS TT ĐDCS TT ĐDCS	TT XS-TKYH TT XS-TKYH TT XS-TKYH TT XS-TKYH	VANDONGHOC VANDONGHOC VANDONGHOC VANDONGHOC	
Thứ 5	08g00 - 08g50 09g00 - 09g50 10g00 - 10g50 11g00 - 11g50			THLS THLS THLS THLS	THLS THLS THLS THLS		DUOCLY DUOCLY DUOCLY DUOCLY P. 1.09 TTXN-TN			VLTLTM-HHNC VLTLTM-HHNC VLTLTM-HHNC VLTLTM-HHNC P. 13 KHU B
	13g00 - 13g50 14g00 - 14g50 15g00 - 15g50 16g00 - 16g50	CSNBUT&CSGN CSNBUT&CSGN CSNBUT&CSGN	CCNBV2 CCNBV2	THLS THLS THLS THLS	THLS THLS THLS THLS		SLB-MD SLB-MD SLB-MD SLB-MD		TT LGCN TT LGCN TT LGCN TT LGCN	
Thứ 6	08g00 - 08g50 09g00 - 09g50 10g00 - 10g50 11g00 - 11g50	CSNBCC&CSTCNC CSNBCC&CSTCNC	ĐPCC ĐPCC ĐPCC ĐPCC P. 4 KHU B	THLS THLS THLS THLS	THLS THLS THLS THLS	TT KNGTTTHNN TT KNGTTTHNN TT KNGTTTHNN TT KNGTTTHNN P. 1.05 TTXN-TN	TT DDTC TT DDTC TT DDTC TT DDTC BỘ MÔN	GDTC GDTC GDTC GDTC KHU B		TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP TT BL&VLTL TIMMACH-HOHAP BỘ MÔN
	13g00 - 13g50 14g00 - 14g50 15g00 - 15g50 16g00 - 16g50		ĐDCC ĐDCC ĐDCC ĐDCC P. 15 KHU B	THLS THLS THLS THLS	THLS THLS THLS THLS	TT KNGTTTHNN TT KNGTTTHNN TT KNGTTTHNN TT KNGTTTHNN	TT ĐDCS TT ĐDCS TT ĐDCS TT ĐDCS	BH NOI-NGOAI BH NOI-NGOAI BH NOI-NGOAI BH NOI-NGOAI		
Thứ 7	08g00 - 08g50 09g00 - 09g50 10g00 - 10g50 11g00 - 11g50									TTHCM TTHCM TTHCM TTHCM P. 13 KHU B
	13g00 - 13g50 14g00 - 14g50 15g00 - 15g50 16g00 - 16g50									

Khu A2: số 2 Dương Quang Trung, Khu B: Số 461 Sư Vạn Hạnh P. Hòa Hưng; TTXN-TK: Trung tâm xét nghiệm tại Tân Nhựt, Trụ sở Tân Nhựt

LỊCH GIẢNG ĐƯỜNG TUẦN 08 (TỪ 27/10/2025 – 01/11/2025)

CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỐI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 08	23 CNKTPHCN4	24 CNKTHAYH1	25 CNKTHAYH2	26 CNKTHAYH3	27 CNKTHAYH4	28 CNKTXN1	29 CNKTXN2	30 CNKTXN3	31 CNKTXN4
	27/10-01/11	24	53	50	29	44	47	43	48	46
Thứ 2	08g00 - 08g50	TTLS			THBV 1	TCH CL ĐT	GAIA PHAU	TT HOASINH1(N1)		THLS
	09g00 - 09g50	TTLS			THBV 1	TCH CL ĐT	GAIA PHAU	TT HOASINH1(N1)		THLS
	10g00 - 10g50	TTLS			THBV 1	TCH CL ĐT	GAIA PHAU	TT HOASINH1(N1)		THLS
	11g00 - 11g50	TTLS			THBV 1	TCH CL ĐT	GAIA PHAU	TT HOASINH1(N1)		THLS
	13g00 - 13g50	TTLS	GDTC		THBV 1	P. 17 KHU B	P. 5 KHU B	BỘ MÔN		
	14g00 - 14g50	TTLS	GDTC		THBV 1			TT HOASINH1(N2)	TT VISINH3	THLS
	15g00 - 15g50	TTLS	GDTC		THBV 1			TT HOASINH1(N2)	TT VISINH3	THLS
	16g00 - 16g50	TTLS	GDTC		THBV 1			TT HOASINH1(N2)	TT VISINH3	THLS
Thứ 3			KHU B					BỘ MÔN	BỘ MÔN	
	08g00 - 08g50	TTLS	GAIA PHAU	NLCPPTAYH 1	THBV 1	LSĐCSVN	HOA HOC		TT HHĐM(N2)	THLS
	09g00 - 09g50	TTLS	GAIA PHAU	NLCPPTAYH 1	THBV 1	LSĐCSVN	HOA HOC		TT HHĐM(N2)	THLS
	10g00 - 10g50	TTLS	GAIA PHAU	NLCPPTAYH 1	THBV 1	LSĐCSVN	HOA HOC		TT HHĐM(N2)	THLS
	11g00 - 11g50	TTLS	GAIA PHAU	NLCPPTAYH 1	THBV 1	LSĐCSVN	HOA HOC		TT HHĐM(N2)	THLS
	13g00 - 13g50	TTLS	P. 5 KHU B	P. 16 KHU B		P. 17 KHU B	P. 1.05 TTXN-TN		BỘ MÔN	
	14g00 - 14g50	TTLS	TIN HOC	NLCPPTAYH 1	THBV 1	NCKH	SH - DT	SLB - MD	TT HHĐM(N1)	THLS
Thứ 4	15g00 - 15g50	TTLS	TIN HOC	NLCPPTAYH 1	THBV 1	NCKH	SH - DT	SLB - MD	TT HHĐM(N1)	THLS
	16g00 - 16g50	TTLS	TIN HOC	NLCPPTAYH 1	THBV 1	NCKH	SH - DT	SLB - MD	TT HHĐM(N1)	THLS
			P. 5 KHU B	P. 16 KHU B		P. 17 KHU B	P. 1.05 TTXN-TN	P. 1.07 TTXN-TN	BỘ MÔN	
	08g00 - 08g50	TTLS	SH - DT	KTC X-Q 2	THBV 1	TCHHACHT	GDTC		TT HOASINH3(N1)	THLS
	09g00 - 09g50	TTLS	SH - DT	KTC X-Q 2	THBV 1	TCHHACHT	GDTC		TT HOASINH3(N1)	THLS
	10g00 - 10g50	TTLS	SH - DT	KTC X-Q 2	THBV 1	TCHHACHT	GDTC		TT HOASINH3(N1)	THLS
	11g00 - 11g50	TTLS	SH - DT	KTC X-Q 2	THBV 1	TCHHACHT	GDTC		TT HOASINH3(N1)	THLS
Thứ 5	13g00 - 13g50	TTLS	P. 1.09 TTXN-TN	P. 16 KHU B		P. 17 KHU B	KHU B		BỘ MÔN	
	14g00 - 14g50	TTLS	NGOAI NGU 1	CNXHKH	THBV 1	TRiet	VI SINH 1	VI SINH 1	TT HOASINH3(N2)	THLS
	15g00 - 15g50	TTLS	NGOAI NGU 1	CNXHKH	THBV 1	TRiet	VI SINH 1	VI SINH 1	TT HOASINH3(N2)	THLS
	16g00 - 16g50	TTLS	NGOAI NGU 1	CNXHKH	THBV 1	TRiet	VI SINH 1	VI SINH 1	TT HOASINH3(N2)	THLS
			P. 1.09 TTXN-TN	P. 17 KHU B			P. 9 KHU B	P. 1.07 TTXN-TN	BỘ MÔN	
	08g00 - 08g50	TTLS	TLYH - YD	SLB - MD	THBV 1		TLYH - YD	TT KYSINHS1	LSĐCS VN	THLS
	09g00 - 09g50	TTLS	TLYH - YD	SLB - MD	THBV 1		TLYH - YD	TT KYSINHS1	LSĐCS VN	THLS
Thứ 6	10g00 - 10g50	TTLS	TLYH - YD	SLB - MD	THBV 1		TLYH - YD	TT KYSINHS1	LSĐCS VN	THLS
	11g00 - 11g50	TTLS	TLYH - YD	SLB - MD	THBV 1		TLYH - YD	TT KYSINHS1	LSĐCS VN	THLS
	13g00 - 13g50	TTLS	P. 1.08 TTXN-TN	P. 1.10 TTXN-TN	THBV 1	NCKH	P. 1.05 TTXN-TN	BỘ MÔN	P. 7 KHU B	
	14g00 - 14g50	TTLS			THBV 1	NCKH	NGOAI NGU 1	BH NOI - NGOAI	ATSH-KSNK	THLS
	15g00 - 15g50	TTLS			THBV 1		NGOAI NGU 1	BH NOI - NGOAI	ATSH-KSNK	THLS
	16g00 - 16g50	TTLS			THBV 1		NGOAI NGU 1	BH NOI - NGOAI	ATSH-KSNK	THLS
						P. 17 KHU B	P. 1.05 TTXN-TN	P. 1.07 TTXN-TN	P. 7 KHU B	
Thứ 7	08g00 - 08g50	TTLS	TT HOA SINH		THBV 1		GDTC	TT HUYETHOC1 (N1)	XNTB2	THLS
	09g00 - 09g50	TTLS	TT HOA SINH		THBV 1		GDTC	TT HUYETHOC1 (N1)	XNTB2	THLS
	10g00 - 10g50	TTLS	TT HOA SINH		THBV 1		GDTC	TT HUYETHOC1 (N1)	XNTB2	THLS
	11g00 - 11g50	TTLS	TT HOA SINH		THBV 1		GDTC	TT HUYETHOC1 (N1)	XNTB2	THLS
	13g00 - 13g50	TTLS	BỘ MÔN		THBV 1		KHU B	BỘ MÔN	P. 1.08 TTXN-TN	
	14g00 - 14g50	TTLS			THBV 1			TT HUYETHOC1 (N2)	TT KYSINH3	THLS
	15g00 - 15g50	TTLS			THBV 1			TT HUYETHOC1 (N2)	TT KYSINH3	THLS
Thứ 8	16g00 - 16g50	TTLS			THBV 1			TT HUYETHOC1 (N2)	TT KYSINH3	THLS
								BỘ MÔN	BỘ MÔN	
	08g00 - 08g50		TRiet		LSĐCSVN					
	09g00 - 09g50		TRiet		LSĐCSVN					
	10g00 - 10g50		TRiet		LSĐCSVN					
	11g00 - 11g50		TRiet		LSĐCSVN					
	13g00 - 13g50		P. 18 KHU B		P. 17 KHU B					
Thứ 9	14g00 - 14g50		GDTC		LSĐCSVN					
	15g00 - 15g50		GDTC		LSĐCSVN					
	16g00 - 16g50		GDTC		LSĐCSVN					
			KHU B		P. 17 KHU B					

Khu A2: số 2 Dương Quang Trung, Khu B: Số 461 Sư Vạn Hạnh P. Hòa Hưng; TTXN-TK: Trung tâm xét nghiệm tại Tân Nhựt, Trụ sở Tân Nhựt